

Số: /KH-UBND

Hải Dương, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Nghị quyết số 71-NQ/CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ trên địa bàn phường Hải Dương

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Nghị quyết số 71-NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 193/2025/QH15 của Quốc hội: Về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 09/6/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về Thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết số 71-NQ/CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ tại thành phố Hải Phòng, Ủy ban nhân dân (UBND) phường Hải Dương xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Nghị quyết số 57-NQ/TW) và Nghị quyết số 71-NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW (Nghị quyết số 71/NQ-CP);

- Xác định nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, ban, đơn vị của phường tổ chức triển khai, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Nghị quyết số 71/NQ-CP nhằm tiếp tục phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ (KH-CN), đổi mới sáng tạo (ĐMST) và chuyển đổi số (CĐS); đảm bảo gắn kết với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; đảm bảo gắn kết với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của phường.

2. Yêu cầu

- Tổ chức triển khai đồng bộ và thống nhất các nhiệm vụ tại địa phương. Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường và triển khai thực hiện theo lộ trình, thời gian và phân công trách nhiệm cụ thể; thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Định kỳ hằng năm tổ chức đánh giá kết quả để kịp thời điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị, địa phương.

- Tăng cường sự phối hợp liên ngành, giữa các ban, ngành, đoàn thể với các cơ quan, đơn vị tại phường để triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp.

- Tập trung thực hiện hoàn thành các mục tiêu đề ra của Kế hoạch thông qua việc hoàn thiện đồng bộ các cơ chế, chính sách để thúc đẩy phát triển KHCN, ĐMST và CDS.

- Ưu tiên hoàn thiện hạ tầng cho KHCN, ĐMST, CDS. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số. Đẩy mạnh CDS, ứng dụng KHCN, đổi mới toàn diện trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị, đồng thời tích cực hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, ĐMST, CDS để phát triển kinh tế số.

I. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn phường về phát triển KHCN, ĐMST và CDS

1.1. Xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai Kế hoạch tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết của Bộ Chính trị, Chính phủ và các Kế hoạch, Chương trình hành động của thành phố theo hướng: đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền thông qua báo chí, phát thanh, truyền hình, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác.

1.2. Xây dựng Kế hoạch thực hiện theo hướng “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ kết quả”; Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển KHCN, ĐMST và CDS trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị; Định kỳ đánh giá, công bố mức độ hoàn thành nhiệm vụ của phòng, ban, đơn vị, người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức trong các phòng, ban, đơn vị; kết quả thực hiện là tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

1.3. Người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ phát triển KHCN, ĐMST và CDS của cơ quan, tổ chức; giao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện kế hoạch về phát triển KHCN, ĐMST và CDS hằng năm.

1.4. Rà soát tiêu chuẩn chức danh công chức, vị trí việc làm, trình độ chuyên môn, phân đấu bố trí cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học, kỹ thuật, chuyên đổi số làm nhiệm vụ chuyên trách; Đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về KHCN, ĐMST, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ CDS; Tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch phát động phong trào học

tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về KHCN, ĐMST, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và Nhân dân.

1.5. Phát động, tham gia các phong trào thi đua để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân và Nhân dân trên địa bàn thành phố thực hiện thắng lợi Kế hoạch.

1.6. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ đã đề ra tại Kế hoạch, các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đột phá phát triển KHCN, ĐMST và CDS.

2. Chủ động, phối hợp hoàn thiện thể chế tạo lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

2.1. Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách trong phát triển KHCN, ĐMST, CDS và nguồn nhân lực chất lượng cao, bảo đảm hành lang pháp lý cho hoạt động của mọi ngành, lĩnh vực trên môi trường số.

2.2 Triển khai thực hiện cơ chế chính sách đặc thù về KHCN, ĐMST và CDS theo chỉ đạo, hướng dẫn của thành phố.

2.3. Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND phường đảm bảo thống nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về KHCN, ĐMST và CDS.

2.4. Thực hiện số hóa quy trình nghiệp vụ nội bộ, hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực liên quan tới người dân, doanh nghiệp, hoạt động công vụ (đất đai, tư pháp, y tế, giáo dục, lao động việc làm,...); tái sử dụng 100% dữ liệu đã số hóa để cắt giảm tối đa thủ tục hành chính và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp.

2.5. Đẩy mạnh thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan cấp trên về: tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục liên quan đến cư trú, hộ tịch, giấy phép lái xe, đất đai, doanh nghiệp; triển khai tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp phường.

3. Tăng cường đầu tư, phát triển hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

3.1. Cân đối ngân sách của phường dành cho hoạt động phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp với khả năng ngân sách của xã.

3.3. Nâng cấp đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin của phường đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và đáp ứng yêu cầu triển khai đề án 06/CP của Chính phủ.

3.4. Triển khai sử dụng các nền tảng số dùng chung của thành phố, kết nối với các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng đảm bảo hoạt động thống nhất, liên thông trên môi trường số.

3.5. Phối hợp phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng yêu cầu kết nối, an toàn, bền vững, hệ thống truyền dẫn dữ liệu qua vệ tinh, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, mạng thông tin di động 5G, 6G và các thế hệ tiếp theo phủ sóng toàn phường.

3.6. Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

3.7. Phối hợp với các cơ quan chức năng: Đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật; kiểm tra, giám sát đảm bảo an ninh, an toàn tuyệt đối các hệ thống thông tin; đảm bảo nguồn lực ứng cứu sự cố.

4. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

4.1. Thực hiện cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, tập trung cho các lĩnh vực khoa học, công nghệ, chuyển đổi số do Trung ương, thành phố triển khai.

4.2. Tăng cường tổ chức, cử cán bộ công chức, viên chức, người lao động tại các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND phường, thành viên các Tổ Công nghệ số cộng đồng tại các Tổ dân phố tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng; tham gia phong trào “học tập số”, Chương trình “Bình dân học vụ số” nhằm mang lại cơ hội tiếp cận tri thức và nâng cao năng lực học tập cho người dân, đảm bảo tính phổ cập và hiệu quả.

4.3. Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường phương thức giáo dục nhằm trang bị cho học sinh những kiến thức khoa học gắn liền với những ứng dụng trong thực tiễn (giáo dục STEM); kết hợp ứng dụng các công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo, không gian ảo trong các nhà trường.

4.4. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên giảng dạy tại các trường Tiểu học, THCS trên địa bàn xã về kỹ năng số, ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới sáng tạo vào giảng dạy.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh.

5.1. Thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch phát triển Chính phủ số. Tăng cường quản lý công, nâng cao hiệu lực quản trị, hiệu quả điều hành; thực hiện chỉ đạo, điều hành trực tuyến, dựa trên dữ liệu; nâng cao tương tác giữa chính quyền và người dân; giám sát trực tuyến và toàn diện, kịp thời cảnh báo, phát hiện sớm để phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

5.2. Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Phổ biến, ứng dụng các nền tảng số đảm bảo an toàn, tiện ích và phổ cập các dịch vụ số thiết yếu cho người dân.

5.3. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa để phát triển công nghiệp văn hóa. Thúc đẩy xây dựng các cơ sở dữ liệu về văn hóa, các di sản văn hóa số. Phối hợp xử lý kịp thời các hiện tượng văn hóa số không lành mạnh, ảnh hưởng tới giá trị chung của xã hội, giảm thiểu các tác động tiêu cực mà công nghệ số mang lại tới môi trường, xã hội và người dân, đặc biệt là trẻ em, thanh thiếu niên và các đối tượng dễ bị tổn thương trên không gian mạng. Ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trọng tâm của phường. Ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số về thu thập dữ liệu môi trường, quản lý tài nguyên, thiên nhiên, nguồn nước, chất thải; hệ thống thông tin địa lý; hệ thống giao thông thông minh.

5.4. Phối hợp giám sát trên không gian mạng để kịp thời phát hiện, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân. Phát hiện, phối hợp với các cơ quan chức năng ngăn chặn sớm hoạt động tấn công mạng, gián điệp mạng, âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động trên mạng và tội phạm mạng; thực hiện các biện pháp, nền tảng số để ngăn chặn, đấu tranh hiệu quả đối với tội phạm lĩnh vực chuyển đổi số, tội phạm lợi dụng không gian mạng.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động KHCN, ĐMST và CDS trong doanh nghiệp

6.1. Phát triển kinh tế số trong lĩnh vực Thương mại điện tử: các sản phẩm OCOP trên địa bàn phường được bán trên sàn thương mại điện tử, và sử dụng mã QRcode truy xuất nguồn gốc qua hệ thống truy xuất nguồn gốc.

6.2. Phổ biến, triển khai các giải pháp thúc đẩy thanh toán số không dùng tiền mặt tại các điểm chợ, điểm kinh doanh,.. không dùng tiền mặt, từ đó nhân rộng, lan tỏa kinh nghiệm.

6.3. Khuyến khích hợp tác giữa doanh nghiệp tư nhân và các tổ chức công lập trong xây dựng hạ tầng phục vụ KHCN, ĐMST và CDS theo phương thức hợp tác công tư; cho phép doanh nghiệp tham gia đầu tư, vận hành, thương mại hóa kết quả nghiên cứu tại các cơ sở công lập.

6.4. Thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số bao gồm đưa sản phẩm lên môi trường số; tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng số cho người dân, cung cấp thông tin các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số.

6.5. Đẩy mạnh sản xuất thông minh, chuyển đổi số trong các lĩnh vực trọng điểm như nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, tài chính, giáo dục, y tế, giao thông, xây dựng, ...

6.6. Cung cấp thông tin, danh mục các bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của thành phố để các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tham gia giải quyết theo hướng dẫn của Trung ương, thành phố.

7. Tăng cường hợp tác phát triển KHCN, ĐMST và CDS

7.1. Chủ động, tăng cường các hoạt động hợp tác trong phát triển khoa học,

công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số đảm bảo các quy định của pháp luật.

7.2. Tạo điều kiện để cán bộ phụ trách KHCN giao lưu, học hỏi, khảo sát và tham gia các hội nghị có liên quan đến các vấn đề đặt ra cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tiếp cận với tiến bộ khoa học, kỹ thuật tiên tiến.

7.2. Hợp tác giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp: Cơ quan nhà nước phối hợp doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ công thông qua mạng lưới bưu chính công ích và ứng dụng của doanh nghiệp. Khai thác hiệu quả mạng lưới bưu chính công ích để hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các dịch vụ Chính quyền số, đặc biệt là các đối tượng yếu thế trong xã hội.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nội dung Kế hoạch của UBND phường, các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND phường, các tổ chức, cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

2. Giao Phòng Văn hóa - xã hội phường chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, kịp thời báo cáo và kiến nghị UBND phường các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Nghị quyết số 71-NQ/CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ trên địa bàn phường Hải Dương. UBND phường yêu cầu các phòng, ban, ngành, các Tổ dân phố nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy phường;
- TT HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Công an phường;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc phường;
- Các Tổ dân phố thuộc phường;
- Lưu: VT. VHXH

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Thị Thanh Vân